ÔN TẬP 2-3

Câu 1: Trình bày nguyên nhân dẫn tới suy thoái môi trường do hoạt động của con người ?

Nguyên nhân: hái lượm, săn bắt động vật hoang dã, đốt rừng lấy đất trồng trọt, khai thác khoáng sản, phát triển nhiều khu dân cư, chiến tranh…vv. Làm cây rừng bị mất do xói mòn đất, nước mưa chảy trên bề mặt không được cây rừng ngăn cản dễ xảy ra lũ lụt, mất rừng làm khí hậu thay đổi, lượng mưa giảm, mất nhiều loài sinh vật, mất cân bằng sinh thái…

Câu 2: Những hoạt động nào của con người gây ô nhiễm môi trường?

Hoạt động do giao thông vận tải, sản xuất công nghiệp, chất thải trong sinh hoạt, chất thải từ các bệnh viện, sử dụng thuốc trừ sâu trong nông nghiệp, do hậu quả của chiến tranh… ô nhiễm từ chất thải có nhiễm phóng xạ, từ các vụ thử vũ khí hạt nhân. ( hs lấy ví dụ minh họa)

Câu 3: Tác hại của ô nhiễm môi trường là gì?

Ô nhiễm gây tac hại đến đời sống con người và các sinh vật khác, tạo điều kiện cho nhiều loài sinh vật khác gây bệnh phát triển… Ví dụ: Khói , bụi từ hoạt động vận tải và sản xuất công ngiệp gây bệnh phổi. thuốc bảo vệ thực vật không đúng cách có tác dụng bất lợi tới toàn bộ hệ sinh thái, ảnh hưởng tới sức khỏe con người. năng lượng nguyên tử và các chất phóng xạ có khả năng gây đột biến ở người và sinh vật, gây một số bệnh di truyền, bệnh ung thư.

Câu 4: Hãy cho biết nguyên nhâncuar việc ngộ độc thuốc bảo vệ thực vật sau khi ăn rau và quả ?

Nguyên nhân là do người trồng rau quảđã sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không đúng cách. Ví dụ: dùng sai loại thuốc, thuốc không đảm bảo chất lượng, dùng quá liều lượng hoặc không tuân thủ quy định về thời gian thu hoạch rau và quả sau khi phun thuốc bảo vệ thực vật- thu hoạch rau và quả quá sớm sau khi phun thuốc và bán cho người tiêu dùng.

Câu 5: Tài nguyên không tái sinh và tài nguyên tái sinh khác nhau như thế nào?

Tài nguyên không tái sinh: sau khi khai thác sử dụng cạn kiệt dần.

Tài nguyên tái sinh: sau khi sử dụng có thể tái sinh và ngày càng phong phú hơn nếu quản lí tốt.

Câu 6:Vì sau phải sử dụng tiết kiệm và hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên?

Vì: tài nguyên không phải là vô tận, chúng ta cần sử dụng hợp lí để vừa đáp ứng nhu cầu sử dụng tài nguyên của xã hội hiện tại vừa đảm bảo duy trì lâu dài các nguồn tài nguyên cho các thế hệ con cháu mai sau.

Câu 7: Nguồn năng lượng như thế nào gọi là nguồn năng lượng sạch?

Năng lượng sạch là nguồn năng lượng khi sử dụng không gây ô nhiễm môi trường như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều, năng lượng nhiệt từ lòng trái đất.

Câu 8: Sử dụng hợp lí tài nguyên rừng có ảnh hưởng như thế nào tới tài nguyên khác( như tài nguyên đất, nước)?

Bảo vệ rừng và cây xanh trên mặt đất sẽ có vai trò rất quan trọngtrong việc bảo vệ đất, nước và tài nguyên sinh vật khác.rừng có vai trò quan trọng trong việc hình thành và bảo vệ đât. Cây rừng hấp thụ các chất khoáng và nước trong đất, nhưng đất rừng không bị nghèo và khô cằn. Xác sinh vật rừng sau khi được phân giải sẽ cung cấp một lượng khoáng cho đát.

ở những vùng có rừng che phủ thì sau khi trận mưa lớn, cây rừng đã cản nước mưa làm cho nước ngấm vào đất và lớp thảm mục nhiều hơn, đất không bị khô. Khi chảy trên mặt đất, nước luôn va vào gốc cây nên chảy chậm lại. Do vậy, rừng có vai trò quan trọng trong việc hạn chế xói mòn đất, nhất là xói mòn trên sườn đất dốc, đồng thưoif cũng chống được bồi lắp lòng sông, lòng hồ các công trình thủy lợi, thủy điện.

câu 9: Hãy nêu những biện pháp chủ yếu để bảo vệ thiên nhiên hoang dã?

Có 2 biện pháp: bảo vệ tài nguyen sinh vật và cải tạo hệ sinh thái bị thoái hóa( hình 59/178. Bảng 59/ 179 SGK)

Bảo vệ các khu rừng già rừng đầu nguồn. Trồng cây gây rừng tạo môi trường sống cho nhiều loài sinh vật. xây dựng các khu bảo tồn, các vườn quốc gia để bảo vệ các sinh vật hoang dã. Không săn bắt đọng vật hoang dã và kha thác quá mức các loài sinh vật.

Đối với những vùng đất trồng , đồi núi trọc thì việc trồng cây gây rừnglaf biện pháp chủ yếu và cấn thiết nhất. Bón phân hợp lí và hợp vệ sinh. Thay đổi các loại cây trồng hợp lí. Tăng cường công tác làm thủy lợi và tưới tiêu hợp lí. Chọn các giposng vật nuôi và cây trồng thích hợp và có năng suất cao.

Câu 10: Hãy nêu các hệ sinh thái chủ yếu trên trái đất, lấy ví dụ ?

Hệ sinh thái trên cạn: các hệ sinh thái rừng( rừng mưa nhiêt đới,rừng lá kim..), các hệ sinh thái thảo nguyên, các hệ sinh thái hoang mạc, các hệ sinh thái núi đá vôi.

Hệ sinh thái nước mặn: hệ sinh thái vùng biển khơi, hệ sinh thái vùng ven bờ ( rừng ngặp mặn, rạn san hô, đầm phá ven biển..)

Hệ sinh thái nước ngọt: Các hệ sinh thái sông, suối (hệ sinh thái nước chảy); Các hệ sinh thái hồ, ao (hệ sinh thái nước đứng)

Câu 11: Vì sao cần bảo vệ hệ sinh thái rừng ? Nêu biện pháp bảo vệ.

Bảo vệ hệ sinh thái rừng là bảo vệ môi trường sống của nhiều loài sinh vật. Hệ sinh thái rừng được bảo vệ sẽ góp phần điều hòa khí hậu, giữ cân bằng sinh thái của Trái đất.

Biện pháp cần bảo vệ hệ sinh thái rừng: Trồng rừng, phòng cháy rừng, xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia, khai thác rừng phù hợp, ..tuyen truyền giáo dục bảo vệ rừng.

Câu 12: Vì sao cần bảo vệ hệ sinh thái biển? Nêu biện pháp bảo vệ.

Các loài động vật trong hệ sinh thái biển rất phong phú, là nguồn thức ăn giàu đạm chủ yếu của con người. Tuy nhiên tài nguyên sinh vật biển không phải là vô tận. Hiện nay, do mức đánh bắt hải sản tăng quá nhanh nên nhiều loài sinh vật biển có nguy cơ bị cạn kiệt.

Có biện pháp bảo vệ hệ sinh thái biển. Bảo vệ hệ sinh thái biển trước hết cần có kế hoạch khia thác tài nguyên biển ở mức độ vừa phải, bảo vệ và nuôi trồng các loại sinh vật biển quý hiếm, đồng thời chống ô nhiễm môi trường biển.

Câu 13: Hãy chứng minh rằng nước ta là nước có hệ sinh thái nông nghiệp phong phú. Cần làm gì để bảo vệ phong phú của các hệ sinh thái đó?

Vùng núi phía Bắc: cây công nghiệp như quế, hồi.. cây lương thực có lúa.

Vùng Trung du phía Bắc: chè.

Vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng: lúa nước

Vùng Tây Nguyên: cà phê, cao su, chè.

Vùng đồng bằng châu thổ sông Cửu Long: lúa nước

Biện pháp bảo vệ là cần duy trì các hệ sinh thái chủ yếu, đồng thời cần cải tạo các hệ sinh thái để đạt năng suất và hiệu quả cao.

Câu 14: Trình bày sơ lược hai nội dung về phòng chống suy thoái, ô nhiễm môi trường, khắc phục ô nhiễm và sự cố môi trường của Luật bảo vệ môi trường việt Nam?

Phòng, chống suy thoái, ô nhiễm sự cố môi trường ( chương II);Quy định về phòng chống suy thoái, ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường có liên quan đến việc sử dụng các thành phần môi trường như đất, nước, không khí, sinh vật, các hệ sinh thái, đa dạng sinh học, cảnh quan, cấm nhập khẩu các chất thải vào Việt nam.

Khắc phục suy thoái ô nhiễm và sự cố môi trường 9 cương III): Các tổ chức và cá nhân phải có trách nhiệm sử lí chất thải bằng công nghệ thích hợp. Các tổ chức và cá nhân gây ra sự cố môi trường có trách nhiệm bồi thường và khắc phục hậu quả về mặt môi trường.